

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 440/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2017, về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lục Tấn D – sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn L, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Mỹ L – sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Khoản 2 Điều 57, Điều 58, Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lục Tấn D và chị Huỳnh Thị Mỹ L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị L được quyền tiếp tục nuôi con Lục Huỳnh Khánh H – Sinh ngày 01/10/2015.

Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) kể ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu H đến tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015”

Anh D có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung

3. Về tài sản và nợ chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về án phí: Anh Lục Tấn D tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí Cấp dưỡng nuôi con. Anh D đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014768 ngày 21/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, nên không phải nộp nữa.

Chị Huỳnh Thị Mỹ L không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- UBND xã/ thị trấn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bạch Tuyết